TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:13/2025/QĐ-TA	*Bà Rịa, ngày 25 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Thị Hoa

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Công Cẩn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Cơ sở Cai nghiện ma tuý tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 13/QĐ-TA ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H1; Giới tính: Nữ; sinh ngày: 01-9-2001

Căn cước công dân số: 077301005752. Ngày cấp: 25-9-2022, nơi cấp: Cục C về TTXH; Nguyên quán: Bà Rịa – Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ F, ấp N, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 23/QĐ-TA ngày 07-5-2023 (thời hạn 18 tháng).

Con ông Nguyễn Văn T (không rõ năm sinh) và bà Nguyễn Thị Bích H2, sinh năm 1972

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lý Vĩnh Bảo Thế - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Bà Rịa.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa: Bà Võ Thị Như Điểm- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thu H1 sử dụng ma túy Methaphetamine từ năm 2017. Ngày 14-12-2024, Công an xã L, thành phố B tiến hành xét nghiệm và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời phối hợp cùng Cơ quan y tế xã L, thành phố B theo dõi xác định tình trạng nghiện, xác

định Nguyễn Thị Thu H1 là người nghiện ma túy vào ngày 17-12-2024, H1 là đối tượng quản lý sau cai nghiện nhưng lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, do đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B lập hồ sơ đề nghị đưa Nguyễn Thị Thu H1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại phiên họp:

- Ý kiến đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B: Đối tượng H1 là người đủ 18 tuổi sử dụng trái phép ma túy, H1 là đối tượng quản lý sau cai nghiện nhưng lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Nguyễn Thị Thu H1 đã thừa nhận bản thân là người nghiện ma túy, phải phụ thuộc vào ma túy, công nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa:

- Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã tuân thủ theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- Cơ quan đề nghị và người bị đề nghị đã tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan và đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Thu H1 trong thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, ý kiến của người đại diện Cơ quan đề nghị và đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến. Thẩm phán chủ trì phiên họp nhận định:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- Thời hiệu giải quyết: Ngày 14-12-2024, Công an xã L, thành phố B lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25 -02-2025, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Thu H1 là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

- Thẩm quyền giải quyết:

Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo quy định tại Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính và Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ:

Cơ quan lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020); các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP, ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

[2.1]. Theo lời khai có trong quá trình lập hồ sơ, Nguyễn Thị Thu H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của H1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên có cơ sở xác định H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17-12-2024 của Trạm y tế xã L, thành phố B kết luận H1 là người nghiện ma túy loại Methaphetamine, tái nhiều lần; H1 là đối tượng quản lý sau cai nghiện nhưng trong thời gian quản lý lại sử dụng trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

[2.2]. Tình tiết tăng nặng: Tái phạm theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

[2.3]. Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Thị Thu H1 đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2.4]. Nguyễn Thị Thu H1 có đầy đủ năng lực hành vi, nhận biết được tác hại của ma túy đối với bản thân và gia đình, xã hội, bản thân H1 đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 lần (từ ngày 02-10-2021 đến ngày 02-9-2022 và từ ngày 19-02-2023 đến ngày 19-6-2024) đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H1 một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để có thể học tập, rèn luyện, cai nghiện và từ bỏ được ma túy trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Thu H1 là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; các điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma tuý;

Căn cứ các điều 33, 40, 41, 42, 43, 44, 45 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3; các điều 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Thu H1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 17-12-2024).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị; Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B; Công an thành phố B và Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an TP. Bà Rịa
- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội TP.Bà Rịa;
- VKSND TP.Bà Rịa;
- UBND và Công an xã Long Phước, TP Bà Rịa;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hoa